TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH THƯỢNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **12**/2025/HS-ST
Ngày: 08.4.2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH THƯỢNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Tấn Lợi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Khởi

2. Ông Trần Văn Tám

Thư ký phiên tòa: Bà Quách Huỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hải Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang. Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2025/TLST-HS, ngày 17 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

Phạm Thiện T3, sinh ngày 01/01/1987

T gọi khác: Đen.

Nơi sinh: huyện U, tỉnh Kiên Giang;

Nơi cư trú: Ấp V, xã H, huyện U, tỉnh Kiên Giang;

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn 5/12; dân tộc kinh; giới tính nam; Tôn giáo: không; quốc tịch Việt Nam;

Con ông Phạm Văn T1, sinh năm 1952 và bà Mai Thị C, sinh năm 1952;

Anh, chị em ruột 04 người, lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất sinh năm 1979.

Vợ: Phạm Thị L, sinh năm 1989

Con: có 04 người, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2013

Tiền sự, tiền án: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2025 cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh K cử bà Cao Thị Tố Q – trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/01/2025, Phạm Thiện T3 điều khiển xe máy biển kiểm soát số 68EA-007.69 (xe của Nguyễn Phi C1 cho T3 mượn để đưa rước con đi học) từ hướng huyện G, tỉnh Kiên Giang về Bến Phà Thầy Q thuộc ấp V, xã H, huyện U, tỉnh Kiên Giang khi T3 chuẩn bị lên phà để đi về hướng Ủy ban nhân dân xã H thì bị Công an xã H tiến hành kiểm tra, phát hiện T3 đang tàng trữ trái phép chất ma túy trong nón bảo hiểm màu vàng mà T3 đang đội trên đầu, Qua khám xét lực lượng Công an thu giữ: 01 (một) bịch nylon trong suốt có kích thước 2,9cm x 03cm được hàn kín hai đầu bên trong có chứa nhiều hạt tình thể dạng rắn màu trắng, không đồng nhất nghi là ma tuý; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa trong suốt có sọc màu trắng dài 2,7cm được hàn kín hai đầu bên trong có chứa nhiều hạt tình thể dạng rắn màu trắng, không đồng nhất nghỉ là ma tuý, nên lực lượng Công an xã H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng, niềm phong 01 bịch nylon và 02 đoạn ống hút nhựa trên theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U ra Quyết định trưng cầu giám định về chất ma túy đối với 01 bịch nylon và 02 đoạn ống hút nhựa đã thu giữ.

Tại bản Kết luận giám định số 49/KL-KTHS ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh K, kết luận: Nhiều hạt tinh thể dạng rắn màu trắng, không đồng nhất chứa bên trong 01 (một) bịch nylon và 02 (hai) đoạn ống hút nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy (loại Methamphetamine). Khối lượng mẫu gửi giám định là 0.3523 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:**

+ Vật chứng thu giữ:

- Nhiều hạt tinh thể dạng rắn màu trắng, không đồng nhất chứa bên trong 01 (một) bịch nylon trong suốt có kích thước 2,9cm x 03cm và 02 (hai) đoạn ống hút nhựa trong suốt có sọc màu trắng dài 2,7cm được niêm phong là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,3523gam. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,3110 gam, đựng trong hai bịch nylon và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ 32/2025.

- 01 (một) mũ bảo hiểm màu vàng, không có phần lưỡi trai, đã qua sử dụng.

- Tiền Việt Nam đồng, số lượng 30.000 đồng, in trên chất liệu polymer: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng.

- 01 (một) chiếc xe nhãn hiệu SYM, loại Elegant màu Trắng - Đỏ - Đen mang biển kiểm soát 68EA-007.69 đã qua sử dụng, hư hỏng nhiều bộ phận.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKSUMT ngày 14/3/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Phạm Thiện T3 về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Phạm Thiện T3 từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy " .

Đề nghị Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, do hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn về kinh tế.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng:

- Nhiều hạt tinh thể dạng rắn màu trắng, không đồng nhất chứa bên trong 01 (một) bịch nylon trong suốt có kích thước 2,9cm x 03cm và 02 (hai) đoạn ống hút nhựa trong suốt có sọc màu trắng dài 2,7cm được niêm phong là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,3523gam. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,3110gam, đựng trong hai bịch nylon và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ 32/2025.

- 01 (một) mũ bảo hiểm màu vàng, không có phần lưỡi trai, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Thiện T3 số tiền 30.000 đồng, do không liên quan đến việc phạm tội có được.

Tại phiên tòa:

Bị cáo T3 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng đã truy tố.

Bị cáo T3 không có ý kiến tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo ý kiến: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo T3 xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện U, Điều tra

viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn, lời khai bị cáo, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ thể hiện:

Vào khoảng 18 giờ, ngày 05/01/2025, tại ấp V, xã H, huyện U, tỉnh Kiên Giang, lực lượng Công an xã H bắt quả tang Phạm Thiện T3 có hành vi tàng trữ trái phép 0.3523 gam ma túy loại Methamphetamine, với mục đích để sử dụng.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, nội dung bản Cáo trạng và các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án; Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản kết luận giám định số: 49/KL-KTHS ngày 09/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh K kết luận "Nhiều hạt tinh thể dạng rắn màu trắng, không đồng nhất chứa bên trong 01 (một) bịch nylon và 02 (hai) đoạn ống hút nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy (loại Methamphetamine). Khối lượng mẫu gửi giám định là 0.3523 gam. Từ những chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Thiện T3 phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ma túy là loại chất gây nghiện khi sử dụng sẽ làm cơ thể con người thay đổi cả về ý thức và trí tuệ, là một tệ nạn xã hội và dẫn đến các tội phạm khác, do vậy Nhà nước có chính sách quản lý chặt chẽ, nghiêm cấm mọi hình thức liên quan đến ma túy khi chưa được cho phép của cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền. Bị cáo nhận thức được tác hại

của ma túy ảnh hưởng rất lớn đến bản thân bị cáo và những người xung quanh. Nhưng bị cáo T3 vì mục đích muốn có ma túy để sử dụng, bị cáo bất chấp pháp luật đã tàng trữ ma túy trái phép chất ma túy để sử dụng.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo ảnh hưởng xấu tình hình trật tự địa phương. Đặc biệt gây khó khăn đối với chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây bức xúc và dư luận không tốt trong nhân dân. Hội đồng xét xử nghĩ nên có mức phạt phù hợp đối với bị cáo để răn đe và góp phần ổn định trật tự xã hội, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với Kha Thị Ú, T3 khai nhận mua ma túy từ Kha Thị Ú nhưng qua làm việc Kha Thị Ú không thừa nhận việc bán ma túy trái phép cho T3 và không quen biết với T3, nên chưa đủ căn cứ để xử lý, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau,

Đối với Nguyễn Văn Q1 và Trần Thị Ngọc H, T3 khai nhân mua ma túy cho Q1 và H nhưng qua làm việc Q1 và H không thừa nhận có nhờ T3 mua túy, nên chưa đủ căn cứ để xử lý, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Pham thiện T3 không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năng hối cải; bị cáo có cha ruột là Phạm Văn T1 được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn phải nuôi vợ và 04 con còn nhỏ, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện U Minh T2 về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phạm Thiện T3 từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ và đúng pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo ý kiến: Thống nhất tội danh của bị cáo mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố, nhưng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn gia đình thuộc diện hộ nghèo, nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo một mức án nhẹ. Hội đồng xét xử chấp nhận lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo.

Bị cáo T3 xin giảm nhẹ Hội đồng xét xử ghi nhận và xem xét khi nghị án.

[6] Về các vấn đề khác:

- Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng và trả lại cho bị cáo theo Quyết định chuyển giao vật chứng số: 11/QĐ-VKSUMT ngày 14/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thiện T3 phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51và Điều 38, của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

3.Xử phạt: Bị cáo Phạm Thiện T3 01 năm tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 06/01/2025.

4. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo theo khoản 5 Điều 249 BLHS.

5. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng:

Nhiều hạt tinh thể dạng rắn màu trắng, không đồng nhất chứa bên trong 01 (một) bịch nylon trong suốt có kích thước 2,9cm x 03cm và 02 (hai) đoạn ống hút nhựa trong

suốt có sọc màu trắng dài 2,7cm được niêm phong là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,3523gam. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,3110gam, đựng trong hai bịch nylon và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ 32/2025; 01 (một) mũ bảo hiểm màu vàng.

- 01 (một) mũ bảo hiểm màu vàng, không có phần lưỡi trai, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị can Phạm Thiện T3 số tiền 30.000 đồng, do không liên quan đến việc phạm tội có được.

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số: 11/QĐ-VKSUMT ngày 14/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang

6. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 6, 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Phạm Thiện T3 được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tấn L1

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Kiên Giang;*
- *VKSND tỉnh Kiên Giang;*
- *VKSND huyện U Minh Thượng;*
- *Cơ quan điều tra Công an tỉnh K;*
- *Phân trại tạm giữ U Minh T2 thuộc Công an tỉnh K;*
- *Trại tạm giam;*
- *Sở tư pháp;*
- *Bị cáo;*
- *Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh Thượng;*
- *Lưu.*

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận: **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện U Minh Thượng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện U Minh Thượng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện U Minh Thượng;
- Trại tạm giam;
- Sở tư pháp; **Nguyễn Tấn Lợi**
- Bị cáo;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh Thượng;
- Lưu.